

TAND HUYỆN CẨM THỦY
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 199/2020/QĐST- HNGĐ

Cẩm Thủy, ngày 01 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 199/2020/TLST- HNGĐ, ngày 03 tháng 11 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị N - sinh năm 1995

Nơi cư trú: Thôn H, thị trấn P, huyện C, tỉnh T

Bị đơn : Anh Phạm Văn H - sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn H, thị trấn P, huyện C, tỉnh T

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị N và anh Phạm Văn H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Chị Lê Thị N và anh Phạm Văn H thỏa thuận thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị Lê Thị N và anh Phạm Văn H thống nhất có 2 con chung là Phạm Thị Hoài An - Sinh ngày 17/10/2014, Phạm Hoàng Anh - Sinh ngày 01/01/2017.

Công nhận sự thoả thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung giữa chị N và anh H như sau:

Giao cháu An và cháu Anh cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Anh H không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con chung. Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, các đương sự có quyền khởi kiện về việc cấp dưỡng và thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị N và anh Phạm Văn H không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chấp nhận sự thoả thuận của các đương sự: Chị Lê Thị N phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ chị N đã nộp tạm ứng án phí. Trả lại cho chị N 150.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2019/0003415 ngày 30/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS Cẩm Thủy;
- UBND thị trấn Phong Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Sơn